

288. "Một khi từ thân đến,  
Không có con che chở,  
Không cha, không bà con,  
Không thân thích che chở."

289. "Biết rõ ý nghĩa này,  
Bậc trí lo trì giới,  
Mau lẹ làm thanh tịnh,  
Con đường đến Niết-Bàn."

#### **XXI. Phẩm Tạp Lục**

290. "Nhờ từ bỏ lạc nhỏ,  
Thấy được lạc lớn hơn,  
Bậc trí bỏ lạc nhỏ,  
Thấy được lạc lớn hơn."

291. "Gieo khổ đau cho người,  
Mong cầu lạc cho mình,  
Bị hận thù buộc ràng  
Không sao thoát hận thù."

292. "Việc đáng làm, không làm,  
Không đáng làm, lại làm,  
Người ngạo mạn, phóng dật,  
Lậu hoặc ắt tăng trưởng."

293. "Người siêng năng cần mẫn,  
Thường thường quán thân niệm,  
Không làm việc không đáng,  
Gắng làm việc đáng làm,  
Người tư niệm giác tỉnh,  
Lậu hoặc được tiêu trừ."

294. "Sau khi giết mẹ cha,  
Giết hai Vua Sát ly,  
Giết vương quốc, quần thần  
Vô ưu, phạm chí sống."

295. "Sau khi giết mẹ cha,  
Hai vua Bà-la-môn,  
Giết hổ tướng thứ năm  
Vô ưu, phạm chí sống."

296. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác  
Vô luận ngày hay đêm,  
Tướng Phật Đà thường niệm."

297. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác,  
Vô luận ngày hay đêm,  
Tướng Chánh Pháp thường niệm"

298. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác,  
Vô luận ngày hay đêm,  
Tướng Tăng Già thường niệm."

299. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác,  
Vô luận ngày hay đêm,  
Tướng sắc thân thường niệm."

300. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác,  
Vô luận ngày hay đêm,  
Ý vui niềm bất hại."

301. "Đệ tử Gotama,  
Luôn luôn tự tỉnh giác,  
Vô luận ngày hay đêm,  
Ý vui tu thiền quán."

302. "Vui hạnh xuất gia khó,  
Tại gia sinh hoạt khó,  
Sống bạn không đồng, khó,  
Trôi lăn luân hồi, khó,  
Vây chớ sống luân hồi,  
Chớ chạy theo đau khổ."

303. "Tín tâm, sống giới hạnh  
Đủ danh xưng tài sản,  
Chỗ nào người ấy đến,  
Chỗ ấy được cung kính."

304. "Người lành dầu ở xa  
Sáng tỏ như núi tuyết,  
Người ác dầu ở gần  
Như tên bắn đêm đen."

305. "Ai ngồi nằm một mình.  
Độc hành không buồn chán,  
Tự điều phục một mình  
Sống thoải mái rừng sâu."

#### **XXII. Phẩm Địa Ngục**

306. "Nói láo đọa địa ngục  
Có làm nói không làm,  
Cả hai chết đồng đẳng,  
Làm người, nghiệp hạ liệt."

307. "Nhiều người khoác cà sa,  
Ác hạnh không nhiếp phục.  
Người ác, do ác hạnh,  
Phải sanh cõi Địa ngục."

308. "Tốt hơn nuốt hòn sắt  
Cháy đỏ như lửa hừng,  
Hơn ác giới, buông lung  
Ăn đồ ăn quốc độ."

309. "Bốn nạn chờ đợi người,  
Phóng dật theo vợ người;  
Mắc họa, ngủ không yên,  
Bị chê là thứ ba,

Đọa địa ngục, thứ bốn."

310 "Mắc họa, đọa ác thú,  
Bị hoảng sợ, ít vui.  
Quốc vương phạt trọng hình.

Vây chớ theo vợ người."

311. "Như cỏ sa vũng nước,  
Tất bị họa đứt tay  
Hạnh Sa môn tà vạy,  
Tất bị đọa địa ngục."

312. "Sống phóng dật buông lung,  
Theo giới cảm ô nhiễm,  
Sống Phạm hạnh đáng nghi  
Sao chứng được quả lớn?"

313. "Cần phải làm, nên làm  
Làm cùng tận khả năng  
Xuất gia sống phóng dăng,

Chỉ tăng loạn bụi đời."

314. "Ác hạnh không nên làm,  
Làm xong, chịu khổ lụy,  
Thiện hạnh, ắt nên làm,  
Làm xong, không ăn năn."

315. "Như thành ở biên thù,  
Trong ngoài đều phòng hộ  
Cũng vậy, phòng hộ mình,  
Sát na chớ buông lung.  
Giây phút qua, sâu muôn.  
Khi rơi vào địa ngục."

316. "Không đáng hổ, lại hổ.  
Việc đáng hổ, lại không.  
Do chấp nhận tà kiến,  
Chúng sanh đi ác thú."

317. "Không đáng sợ, lại sợ,  
Đáng sợ, lại thấy không,  
Do chấp nhận tà kiến.  
Chúng sanh đi ác thú."

318. "Không lỗi, lại thấy lỗi,  
Có lỗi, lại thấy không,  
Do chấp nhận tà kiến,  
Chúng sanh đi ác thú."

319. "Có lỗi, biết có lỗi,  
Không lỗi, biết là không,  
Do chấp nhận chánh kiến,  
Chúng sanh đi cõi lành."

### **XXIII. Phẩm Voi**

320. "Ta như voi giữa trận,  
Hứng chịu cung tên rơi,  
Chịu đựng mọi phi báng.  
Ác giới rất nhiều người."

321. "Voi luyện, đưa dự hội,  
Ngựa luyện, được vua cười,  
Người luyện, bậc tối thượng  
Chịu đựng mọi phi báng."

322. "Tốt thay, con la thuần,  
Thuần chủng loài ngựa Sin.  
Đại tượng, voi có ngài.  
Tự điều mới tối thượng."

323. "Chẳng phải loài cưỡi ấy,  
Đưa người đến Niết-Bàn,  
Chỉ có người tự điều,  
Đến đích, nhờ điều phục."

324. "Con voi tên Tài Hộ,

325. "Người ưa ngủ, ăn lớn  
Phát dục, khó điều phục,  
Trời buộc, không ăn uống.  
Voi nhớ đến rừng voi."

Nằm lãn lóc qua lại,  
Chẳng khác heo no bụng,  
Kẻ ngu nhập thai mãi."

326. "Trước tâm này buông lung,  
Chạy theo ái, dục, lạc.  
Nay Ta chánh chế ngự,

Như cầm móc điều voi."

327. "Hãy vui không phóng dật,  
Khéo phòng hộ tâm ý.  
Kéo mình khỏi ác đạo,  
Như voi bị sa lầy."

328. "Nếu được bạn hiền trí  
Đáng sống chung, hạnh lành,  
Nhiếp phục mọi hiểm nguy  
Hoan hỷ sống chánh niệm."

329. "Không gặp bạn hiền trí.  
Đáng sống chung, hạnh lành  
Như vua bỏ nước bại,  
Hãy sống riêng cô độc,  
Như voi sống rừng voi."

330. "Tốt hơn sống một mình,  
Không kết bạn người ngu.  
Độc thân, không ác hạnh  
Sống vô tư vô lự,  
Như voi sống rừng voi."

331. "Vui thay, bạn lúc cần!  
Vui thay, sống biết đủ,  
Vui thay, chết có đức!  
Vui thay, mọi khổ đoạn."

332. "Vui thay, hiếu kính mẹ,  
Vui thay, hiếu kính cha,  
Vui thay, kính Sa môn,  
Vui thay, kính Hiền Thánh."

333. "Vui thay, già có giới!  
Vui thay, tin an trú!  
Vui thay, được trí tuệ,  
Vui thay, ác không làm."

### **XXIV. Phẩm Tham Ái**

334. "Người sống đời phóng dật,  
Ái tăng như giầy leo.  
Nhảy đời này đời khác,  
Như vượn tham quả rừng."

335. "Ai sống trong đời này,  
Bị ái dục buộc ràng  
Sâu khổ sẽ tăng trưởng,  
Như cỏ Bi gặp mưa."

336. "Ai sống trong đời này  
Ái dục được hàng phục  
Sâu rơi khỏi người ấy  
Như giọt nước lá sen."

337. "Đây điều lành Ta dạy,  
Các người tu hạp đây.  
Hãy nhỏ tận gốc ái  
Như nhỏ gốc cỏ Bi.

Chớ để ma phá hoại,  
Như giòng nước cỏ lau."

338. "Như cây bị chặt đốn,  
Gốc chưa hại vẫn bền  
Ái tùy miền chưa nhỏ,  
Khổ này vẫn sanh hoài."

339. "Ba mươi sáu dòng Ái,

Trôi người đôn khả ái.  
Các tư tưởng tham ái.  
Cuốn trôi người tà kiến."  
340. "Dòng ái dục chảy khắp,  
Như giầy leo mọc tràn,  
Thấy giầy leo vừa sanh,  
Với tuệ, hãy đoạn gốc."  
341. "Người đời nhớ ái dục,  
Ưu thích các hỷ lạc.  
Tuy mong cầu an lạc,  
Họ vẫn phải sanh già."  
342 "Người bị ái buộc ràng,  
343. "Người bị ái buộc ràng,  
Vùng vẫy và hoảng sợ,  
Như thỏ bị sa lưới.  
Họ sanh ái trói buộc,  
Chịu khổ đau dài dài."  
Vùng vẫy và hoảng sợ,  
Như thỏ bị sa lưới.  
Do vậy vị tỷ kheo,  
Mong cầu mình ly tham  
Nên nhiếp phục ái dục."  
344. "Lìa rừng lại hướng rừng  
Thoát rừng chạy theo rừng.  
Nên xem người như vậy,  
Được thoát khỏi buộc ràng.  
Lại chạy theo ràng buộc."  
345. "Sắt, cây, gai trói buộc  
Người trí xem chưa bền.  
Tham châu báu, trang sức  
Tham vọng vợ và con."  
346. "Người có trí nói rằng:  
"Trói buộc này thật bền.  
Rì kéo xuống, lún xuống,  
Nhưng thật sự khó thoát.  
Người trí cắt trừ nó,  
Bỏ dục lạc, không màng."  
347. "Người đắm say ái dục  
Tự lao mình xuống dòng  
Như nhện sa lưới dệt.  
Người trí cắt trừ nó,  
Bỏ mọi khổ, không màng."  
348. "Bỏ quá, hiện, vị lai,  
Đến bờ kia cuộc đời,  
Ý giải thoát tất cả,  
Chớ vướng lại sanh già."  
349. "Người tà ý nhiếp phục,  
Tham sắc bén nhìn tịnh,  
Người ấy ái tăng trưởng,  
Làm giầy trói mình chặt."  
350. "Ai vui, an tịnh ý,  
Quán bất tịnh, thường niệm,  
Người ấy sẽ diệt ái,  
Cắt đứt Ma trói buộc."  
351. "Ai tới đích, không sợ,

Ly ái, không nhiễm ô  
Nhỏ mũi tên sanh tử,  
Thân này thân cuối cùng."  
352. "Ái lìa, không chấp thủ.  
Cú pháp khéo biện tài  
Thấu suốt từ vô ngại,  
Hiểu thứ lớp trước sau.  
Thân này thân cuối cùng  
Vị như vậy được gọi,  
Bậc Đại trí, đại nhân."  
353. "Ta hàng phục tất cả,  
Ta rõ biết tất cả,  
Không bị nhiễm pháp nào.  
Ta từ bỏ tất cả  
Ái diệt, tự giải thoát.  
Đã tự mình thắng trí,  
Ta gọi ai thầy ta?"  
354. "Pháp thí, thắng mọi thí!  
Pháp vị, thắng mọi vị!  
Pháp hỷ, thắng mọi hỷ!  
Ái diệt, dứt mọi khổ!"  
355. "Tài sản hại người ngu.  
Không người tìm bờ kia  
Kẻ ngu vì tham giàu,  
Hại mình và hại người."  
356. "Cỏ làm hại ruộng vườn,  
Tham làm hại người đời.  
Bố thí người ly tham,  
Do vậy được quả lớn."  
357. "Cỏ làm hại ruộng vườn,  
Sân làm hại người đời.  
Bố thí người ly sân,  
Do vậy được quả lớn."  
358. "Cỏ làm hại ruộng vườn,  
Si làm hại người đời,  
Bố thí người ly si,  
Do vậy được quả lớn."  
359. "Cỏ làm hại ruộng vườn,  
Dục làm hại người đời.  
Bố thí người ly dục,  
Do vậy được quả lớn."  
**XXV. Phẩm Tỷ Kheo**  
360. "Lành thay, phòng hộ mắt!  
Lành thay, phòng hộ tai.  
Lành thay, phòng hộ mũi,  
Lành thay, phòng hộ lưỡi."  
361. "Lành thay, phòng hộ thân!  
Lành thay, phòng hộ lời,  
Lành thay, phòng hộ ý.  
Lành thay, phòng hộ tất cả.  
Tỷ kheo phòng tất cả.  
Thoát được mọi khổ đau."  
362. "Người chế ngự tay chân,  
Chế ngự lời và đầu,  
Vui thích nội thiên định.

Độc thân, biết vừa đủ,  
Thật xứng gọi tỳ kheo."  
363. "Tỳ kheo chế ngự miệng,  
Vừa lời, không cống cao,  
Khi trình bày pháp nghĩa,  
Lời lẽ dịu ngọt ngào."  
364. "Vị tỳ kheo thích pháp,  
Mến pháp, suy tư Pháp.  
Tâm tư niệm chánh Pháp,  
Không rời bỏ chánh Pháp."  
365. "Không khinh điều mình được,  
Không ganh người khác được  
Tỳ kheo ganh tị người,  
Không sao chứng Thiên Định."  
366. "Tỳ kheo dẫu được ít,  
Không khinh điều mình được,  
Sống thanh tịnh không khác,  
Chư thiên khen vị này."  
367. "Hoàn toàn, đổi danh sắc,  
Không chấp Ta, của Ta.  
Không chấp, không sâu não.  
Thật xứng danh Tỳ kheo."  
368. "Tỳ kheo trú từ bi,  
Tín thành giáo Pháp Phật,  
Chứng cảnh giới tịch tịnh.  
Các hạnh an tịnh lạc."  
369. "Tỳ kheo, tắt thuyên này,  
Thuyên không, nhẹ đi mau.  
Trừ tham, diệt sân hận,  
Tắt chứng đạt Niết-Bàn."  
370. "Đoạn năm, từ bỏ năm  
Tụ tập năm tối thượng  
Tỳ kheo vượt năm ái  
Xứng danh "Vượt bực lưu"  
371. "Tỳ kheo, hãy tu thiền,  
Chớ buông lung phóng dật,  
Tâm chớ đắm say dục,  
Phóng dật, nuốt sắt nóng  
Bị đốt, chớ than khổ!"  
372. "Không trí tuệ, không thiên,  
Không thiên, không trí tuệ.  
Người có thiên có tuệ,  
Nhất định gần Niết-Bàn."  
373. "Bước vào ngôi nhà trống,  
Tỳ kheo tâm an tịnh,  
Thọ hưởng vui siêu nhân  
Tịnh quán theo chánh pháp."  
374. "Người luôn luôn chánh niệm,  
Sự sanh diệt các uẩn,  
Được hoan hỷ, hân hoan,  
Chỉ bậc bất tử biết."  
375. "Đây Tỳ kheo có trí,  
Tụ tập pháp căn bản  
Hộ căn, biết vừa đủ,  
Giữ gìn căn bản giới,

Thường gần gũi bạn lành,  
Sống thanh tịnh tinh cần."  
376. "Giao thiệp khéo thân thiện,  
Cử chỉ mực đoan trang.  
Do vậy hưởng vui nhiều,  
Sẽ dứt mọi khổ đau."  
377. "Như hoa Vassikà,  
Quăng bỏ cánh úa tàn,  
Cũng vậy vị Tỳ kheo,  
Hãy giải thoát tham sân."  
378. "Thân tịnh, lời an tịnh,  
An tịnh, khéo thiền tịnh.  
Tỳ kheo bỏ thế vật,  
Xứng danh "bậc tịch tịnh".  
379. "Tự mình chỉ trích mình,  
Tự mình dò xét mình,  
Tỳ kheo tự phòng hộ  
Chánh niệm, trú an lạc."  
380. "Tự mình y chỉ mình,  
Tự mình đi đến mình,  
Vậy hãy tự điều phục,  
Như khách buôn ngựa hiền."  
381. "Tỳ kheo nhiều hân hoan,  
Tịnh tín giáo pháp Phật,  
Chứng cảnh giới tịch tịnh,  
Các hạnh an tịnh lạc."  
382. "Tỳ kheo tuy tuổi nhỏ  
Siêng tu giáo pháp Phật,  
Soi sáng thế gian này,  
Như trăng thoát khỏi mây."  
**XXVI. Phạm Bà-La-Môn**  
383. "Hỡi này Bà là môn,  
Hãy tinh tấn đoạn dòng,  
Từ bỏ các dục lạc,  
Biết được hành đoạn diệt,  
Người là bậc vô vi."  
384. "Nhờ thường trú hai pháp  
Đến được bờ bên kia.  
Bà-la-môn có trí,  
Mọi kiết sử dứt sạch."  
385. "Không bờ này, bờ kia  
Cả hai bờ không có,  
Lìa khổ, không trói buộc  
Ta gọi Bà-la-môn."  
386. "Tu thiền, trú ly trần  
Phận sự xong, vô lậu,  
Đạt được đích tối thượng,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
387. "Mặt trời sáng ban ngày,  
Mặt trăng sáng ban đêm.  
Khí giới sáng Sát ly,  
Thiên định sáng Phạm chí.  
Còn hào quang đức Phật,  
Chói sáng cả ngày đêm."  
388. "Dứt ác gọi Phạm chí,

Tịnh hạnh gọi Sa môn,  
Tự mình xuất cầu uế,  
Nên gọi bậc xuất gia."  
389. "Chớ có đập Phạm chí!  
Phạm chí chớ đập lại!  
Xấu thay đập Phạm chí  
Đập trả lại xấu hơn!"  
390. "Đối vị Bà-la-môn,  
Đây không lợi ích nhỏ.  
Khi ý không ái luyến,  
Tâm hại được chận đứng,  
Chỉ khi ấy khổ diệt,"  
391. "Với người thân miệng ý,  
Không làm các ác hạnh  
Ba nghiệp được phòng hộ,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
392. "Từ ai, biết chánh pháp  
Bậc Chánh Giác thuyết giảng,  
Hãy kính lễ vị ấy,  
Như phạm chí chờ lửa."  
393. "Được gọi Bà-la-môn,  
Không vì đầu bện tóc,  
Không chùng tộc, thọ sanh,  
Ai thật chân, chánh, tịnh,  
Mới gọi Bà-la-môn."  
394. "Kẻ ngu, có ích gì  
Bện tóc với da dê,  
Nội tâm toàn phiền não,  
Ngoài mặt đánh bóng suông."  
395. "Người mặc áo đóng rác,  
Gây óm, lộ mạch gân,  
Độc thân thiện trong rừng.  
Ta gọi Bà-la-môn."  
396 "Ta không gọi Phạm Chí,  
Vì chỗ sanh, mẹ sanh.  
Chỉ được gọi tên suông  
Nếu tâm còn phiền não.  
Không phiền não, chấp trước  
Ta gọi Bà-la-môn."  
397. "Đoạn hết các kiết sử,  
Không còn gì lo sợ  
Không đấm trước buộc ràng  
Ta gọi Bà-la-môn"  
398. "Bỏ đai da, bỏ cương  
Bỏ dây, đồ sở thuộc,  
Bỏ then chốt, sáng suốt,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
399. "Không ác ý, nhẫn chịu,  
Phỉ báng, đánh, phạt hình,  
Lấy nhân làm quân lực,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
400. "Không hận, hết bốn phận,  
Trì giới, không tham ái,  
Nhiếp phục, thân cuối cùng,  
Ta gọi Bà-la-môn."

401. "Như nước trên lá sen,  
Như hột cải đầu kim,  
Người không nhiễm ái dục,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
402. "Ai tự trên đời này,  
Giác khổ, diệt trừ khổ,  
Bỏ gánh nặng, giải thoát,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
403. "Người trí tuệ sâu xa,  
Khéo biết đạo, phi đạo  
Chứng đạt đích vô thượng,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
404. "Không liên hệ cả hai,  
Xuất gia và thế tục,  
Sống độc thân, ít dục,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
405. "Bỏ trượng, đối chúng sanh,  
Yếu kém hay kiên cường,  
Không giết, không bảo giết,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
406. "Thân thiện giữa thù địch  
Ôn hòa giữa hung hăng.  
Không nhiễm, giữa nhiễm trước,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
407. "Người bỏ rơi tham sân,  
Không mạn không ganh tị,  
Như hột cải đầu kim,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
408. "Nói lên lời ôn hòa,  
Lợi ích và chân thật,  
Không mất lòng một ai,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
409. "Ở đời, vật dài, ngắn,  
Nhỏ, lớn, đẹp hay xấu  
Phàm không cho không lấy,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
410. "Người không có hy cầu,  
Đời này và đời sau,  
Không hy cầu, giải thoát,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
411. "Người không còn tham ái,  
Có trí, không nghi hoặc,  
Thế nhập vào bất tử,  
Ta gọi Bà-la-môn."  
412. "Người sống ở đời này  
Không nhiễm cả thiện ác,  
Không sầu, sạch không bụi  
Ta gọi Bà-la-môn."  
413 "Như trăng, sạch không uế  
Sáng trong và tịnh lặng,  
Hữu ái, được đoạn tận,  
Ta gọi Bà là môn."  
414. "Vượt đường nguy hiểm này,  
Nhiếp phục luân hồi, si,  
Đến bờ kia thiên định

*Không dục ái, không nghi,  
Không chấp trước, tịch tịnh,*

**-ooOoo-**